

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 188/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Thái Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 117/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, thành phố T1, tỉnh T1. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T2, huyện T3, tỉnh T1.

- Anh Nguyễn Ngọc T4, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T1, tỉnh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/11/2006 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T1, tỉnh T1, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Chị H và anh T4 đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị H và anh T4 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H và anh T4 là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4 có một con chung là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 17/01/2019. Ly hôn, chị H và anh T4 thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con A. Anh T4 tự nguyện cấp dưỡng cho con

2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 11 năm 2021 đến khi con A đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của chị H và anh T4 về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4 nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 17/01/2019. Anh Nguyễn Ngọc T4 cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 11 năm 2021 đến khi con A đủ 18 tuổi.

Anh T4 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Ngọc T4 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H, anh T4 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000371 và 0000370 ngày 22 tháng 10 năm 2021 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã V, thành phố T1, tỉnh T1; GCNKH số 78, ngày 26/11/2006);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý